**ĐÌNH LÀNG VINH THẠNH**

Đình làng là một công trình trong tổng thể kiến trúc về làng của Việt Nam. Đình làng là nơi thờ Thần Hoàng, Đình làng không chỉ đơn thuần là nơi thờ cúng linh thiêng mà còn là nơi hội họp, là không gian sinh hoạt văn hóa, tâm linh, lưu giữ nhiều phong tục, tập quán tốt đẹp, là nơi thắt chặt tình đoàn kết của dân làng.

Đình làng Vinh Thạnh nguyên thủy ở xóm Vinh Bắc, đến năm 1922 chuyển về địa điểm hiện nay ở xóm Vinh Nam thuộc thôn Vinh Thạnh 1, là nơi thờ thần hoàng bản xứ, ngoài ra đình còn thờ các vị công đức trong làng và cũng là nơi sinh hoạt lễ hội của dân làng hàng năm. Danh nhân Đào Tấn đã được thờ tự tại ngôi đình này, không những bởi có công đức trong việc xây dựng nên ngôi đình mà còn là người có học vấn, đỗ đạt cao của làng, đóng góp nhiều cho dân tộc, cho đất nước, nhất là trong lĩnh vực thơ văn và nghệ thuật tuồng. Với những đóng góp to lớn của ông cho nghệ thuật tuồng Việt Nam, Đào Tấn đã được ngành tuồng cả nước suy tôn là bậc hậu tổ.

Kiến trúc đình xưa kia được lợp ngói vảy, đến khoảng năm 1938 - 1942 lợp ngói âm dương, kiến trúc hoàn toàn bằng gỗ, chính giữa bày hương án thờ Thần Hoàng bản xứ. Thần hoàng là người có công với làng với nước, thần phù hộ cho làng. Hai bên có hai bàn thờ - bàn thờ bên trái gọi là Đông phối, bàn thờ này thờ Tiền Hiền của làng. Tiền Hiền làng Vinh Thạnh thờ 4 ông cử khai khoa - đó là 4 người đỗ cử nhân, có tên: Bằng, Hinh, Trinh, Châu (các cụ trong làng không biết rõ họ tên đích thực của 4 người này); bên phải thờ những người kế nghiệp còn gọi là Tây phối hay Hữu Bang - là những người có công với làng, không biết là những người nào, duy chỉ có bia ông Nội Đào Tấn, Cha Đào Tấn, Đào Tấn và mố cái của làng, cả 4 thần vị được khắc bằng đá có niên đại xưa nhất là thời Minh Mạng.

 Đình làng hiện nay là kiến trúc đã được tôn tạo lại nhiều lần, kiến trúc hoàn toàn bằng xi măng nhưng được tạo dựng theo lối cổ, kết cấu theo kiểu nhà lá mái Bình Định. Đình nhìn về hướng Tây, có bình đồ vuông dài 6,05m, rộng 6,05m, cao khoảng 6m; có 2 tầng mái, mái trên nhỏ hơn mái dưới, bốn góc cong lên, chính giữa đỉnh mái là hình hổ phù ghép mảnh đã bị vỡ một ít, hai đầu là lá lan đằng (kiểu giả rồng) cũng được ghép mảnh.

Mặt chính diện có 3 cửa, hai cửa hai bên có cánh rộng 0,99m, ở giữa là cửa bàn pha, đóng theo kiểu nhà lá mái Bình Định, trên tạo song vuông, dưới kín, cửa này khi tế mới mở, còn ngày thường đóng kín. Hai mảng tường hai bên cửa chính có hai phù điêu đắp nổi hình hai vị thần gác cổng thường gọi là “Ông Thiện” và “Ông Ác”.

Bên trong được thiết kế một gian hai chái, chỉ có 4 cột chính, xung quanh là cột hiên. Sát tường sau có 3 bệ thờ được xây bằng xi măng kẻ chỉ, bệ thờ ở giữa thờ thần hoàng bản cảnh, trên tường có chữ ‘Thần”; bệ thờ bên trái thờ Tiền Hiền, có chữ “Đông Phối” hay còn gọi là “Tả bang”; bệ thờ bên phải thờ các vị có công đức, trên tường có chữ “Tây Phối” hay còn gọi là “Hữu Bang”, Đào Tấn được thờ ở bệ thờ này.

Khuôn viên của đình được xây tường rào, song nay chỉ còn tường rào phía Tây và một đoạn phía Bắc, phía Đông và phía Nam không còn; phía trước chính điện, sau cổng vào được xây tấm bình phong, bên ngoài cổng chính còn lại dấu tích chân đế của trụ liên hoa, biểu tượng văn hóa của làng. Tại khu vực góc Tây bắc có am thanh minh, góc Tây nam có am thờ ngũ hành. Theo các cụ bô lão của làng, đình hiện nay mới được phục dựng lại từ năm 1966, do nằm trong vùng chiến tranh trước đây nên đình bị hư hại nhiều, một số đồ thờ tự bị mất.

Từ việc bài trí thờ tự trong đình, chứng tỏ Đào Tấn vốn được tôn là một trong những thần của làng và được thờ từ khá sớm. Ruộng của đình có 6 mẫu 6 sào do làng bỏ tiền ra mua. Tổ chức tế hằng năm ở đình, do làng cử ra hai ông chính gọi là Chánh Đốc sự và Phó Đốc sự, dưới hai người này có 4 người nữa gọi là 4 ông Trợ sự - có chức năng lo các việc như thiết kế, trang trí, ăn uống….đồng thời có trách nhiệm kiểm tra các đồ tế! Tế tại đình năm nào cũng tổ chức. Song những năm lớn thường là 3 năm, 5 năm và 12 năm. Những năm này, trước khi vào tế chính thức, làng cúng chay 1 ngày, sau các bước lễ nghi, đi vào phần hội, rước biểu trưng của thần hoàng đi qua 4 thôn của làng rồi đi về đình. Sau đó tổ chức hát bội trước sân đình, năm nhuận tổ chức hội lớn, một năm 2 mùa “Xuân kỳ Thu tế”. Những năm thường, phần tế chia ra theo mùa: Mùa xuân cúng Thanh minh, mùa thu 2 lần tế, đó là: Tế Na - tức là lễ tống tiễn các độc hại (ôn dịch) trong năm của làng và tế vị quan lớn nhất của làng - đó là cụ Đào Tấn, vào rằm tháng 7.

Như vậy, khi nói đến đình làng là nói đến một nét truyền thống của nước nhà, dù thế nào đi nữa, hình ảnh ngôi đình vẫn sống mãi trong tiềm thức của người dân Việt Nam. Đình làng Vinh Thạnh, ngoài giá trị vốn có của nó, nơi đây từng là nơi thờ một nhà văn hóa lớn đã có nhiều đóng góp cho nền văn hóa dân tộc và để lại cho con cháu nhiều di sản văn hóa quý giá trong lĩnh vực thơ văn và nghệ thuật tuồng ./.